



Đức Tổng Giám Mục Alfred C. Hughes, S. T. D. Một Bức Thư Mục Vụ về Sự Hòa Hợp Chung Tộc

Năm mươi năm trước đây Đức Tổng Giám Mục Joseph Rummel ra một Thư Mục Vụ đã trở thành một cái mốc, “Nguyên Tắc Đạo Đức của sự Phân Biệt Chung Tộc”. Trong thông điệp của bức thư có tính chất khai phá năm 1956, Ngài loan báo rằng sự phân biệt chủng tộc sẽ dẫn bị loại bỏ trong tất cả các trường học Công giáo. Ngài tuyên bố rõ ràng dứt khoát: “Phân biệt chủng tộc như thế là sai lầm về mặt đạo đức và có tội vì đó là sự từ chối tính liên đới hiệp nhất của loài người như ý tưởng của Thiên Chúa khi Ngài tạo dựng nên Adam và Eva”.

Đức Tổng giám-mục Rummel, người đã từng phục vụ với tư cách linh mục chánh xứ của một giáo xứ ở Harlem, New York, trước khi được bổ nhiệm làm giám mục, đã miệt mài chuẩn bị cho hoạt động đúng cam ngay từ khi Ngài từ Omaha đặt chân tới New Orleans năm 1935. Ngài đã tiến hành việc triệt bỏ phân chia chủng tộc trong các tổ chức của Tổng Giáo Phận. Những kẻ chống đối dựng một chiến dịch phản kháng bằng lời nói và hành vi hung hăng. “Hiệp hội Giáo dân Công giáo” viết thư sang Mục Rummel phải rút lại những lời giáo huấn và chỉ thị của Ngài. Tổ chức “Hãy Cứu Đất Nước Chúng Ta” đưa ra tuyên bố nghịch lý rằng Kinh Thánh ủng hộ phân biệt chủng tộc. “Hội Đồng các Công dân ở Louisiana” cảnh báo rằng sự hòa nhập có thể sẽ dẫn tới sự hủy diệt văn minh da trắng ở Miền Nam. “Hội Đồng Công Dân ở New Orleans” khẩn nài các tín hữu Công giáo ngừng bỏ tiền nhà thờ ngày Chúa Nhật và gán cho hành động của Đức Tổng giám mục Rummel như “Âm Mưu Cộng Sản của Giáo Hội”. Ngành Lập pháp của tiểu bang đe dọa cắt bỏ quy chế miễn thuế cho các trường học Công-giáo. Mặc dù Đức Tổng giám mục Rummel đã phải giám đốc độ thực hiện kế hoạch của Ngài khi các viên chức chính phủ cho biết họ không thể can thiệp bảo vệ trong các trường học, Ngài vẫn giữ vững quyết định của mình. Năm mươi năm sau, chúng ta hoan hô Vị tiên phong hội nhập chủng tộc dũng cảm này, kể cả khi chúng ta cố gắng đánh giá thực tế tiến trình và những thách thức của chính chúng ta ngày nay.

Giáo Hội Công-giáo tiếp tục đón tiếp các trẻ em thuộc mọi chủng tộc và tầng lớp xã hội vào trường học của mình. Trong suốt năm học này, chúng ta có gần 41000 học sinh ghi tên gia nhập vào các trường của Tổng Giáo Phận. Hơn 7000 trẻ em đó là người Mỹ gốc Phi. Gần 1500 trẻ em gốc Mê Tây Cơ. Và hơn 1000 trẻ em là người Á châu. Hai trăm em thuộc các chủng tộc khác. Chúng ta giúp cho khoảng 1500 học sinh từ trường công vào các trường của chúng ta. Rất nhiều trong các học sinh tốt nghiệp trường Công-giáo đã trở thành những người đầu tiên trong gia đình được theo học các cấp cao hơn, theo những khóa đào tạo nghề nghiệp và kinh doanh và phá bỏ được cái vòng túng quẫn trước đây vẫn bám chặt gia đình của họ.

Ngày nay chúng ta ở trong một tình thế mới ở New Orleans hậu Katrina. Nỗi đau mất mát vốn đeo-dặng chúng ta, cùng với lũ lụt tàn phá, đã làm nổi bật những vấn đề chưa được giải quyết đề nâng trên chúng ta: tỷ lệ nghèo đói ở mức không thể chấp

nhận được của những người Mỹ gốc Phi; hạn chế lựa chọn giáo dục do không đủ trường công lập; những người không có bảo hiểm y tế chiếm tỷ lệ không cân đối; khó khăn trong việc tìm mua nhà ở hợp khả năng.

Lúc bão Katrina tràn vào, tôi đang hoàn thành thư mục vụ về hòa hợp chủng tộc, dự tính công bố vào tháng Chín năm 2005. Cuộc phong Katrina đẩy lịch đi việc công bố bức thư, nhưng không thay đổi ý nghĩa quan trọng của vấn đề. Đường như việc tiến tới để công bố thông điệp này còn quan trọng hơn nữa trong hy vọng rằng vật lộn với sự thật về chủng tộc và văn hóa khác nhau có thể giúp góp phần vào cách thế chúng ta sống chung với nhau trong một New Orleans mới.

Chúng ta không cần đến những ngày hỗn loạn tiếp theo sau Katrina mới ý thức được rằng sự tốt tạo cả và chà đạp nhân phẩm có thể sống bên cạnh nhau trong thành phố của chúng ta. Tôi đã từng nghe nói về những câu chuyện như thế trong các nhóm giáo dân thuộc nhiều chủng tộc và văn hóa khác nhau khi họ tụ họp lại để chia sẻ với tôi các kinh nghiệm của họ. Những điều họ kể đã giúp cho tôi hiểu chúng ta đã đạt được những gì và chúng còn phải trải qua bao nhiêu chông gai nữa.

Trong truyền thống Kitô-giáo và Do Thái giáo, nước là một thực tại huyền ảo. Trong chuyện tạo dựng vũ trụ, sách Sáng Thế mô tả Thiên Chúa là đang đang chế ngự nước hỗn độn để phục vụ đời sống tương lai. Trong thời Noê, nước lụt tàn phá năng nề, nhưng lại mang lại cuộc sống mới cho tám con người, các thú vật trên mặt đất và dòng dõi chúng. Ở Biển Đỏ, nước nhấn chìm quân binh Ai cập, nhưng đem lại sự giải phóng cho con cháu của Abraham. Chúa Kitô chọn nước làm biểu tượng và tác động sự chết cho tội lỗi và cho đời sống mới trong bí tích Thanh Tẩy. Một ân phúc to lớn biết bao nếu như những con nước

Katrina (có nghĩa là tẩy sạch) không chỉ tàn phá, mà còn rửa sạch vết như thành kiến chủng tộc và chia rẽ, và giúp ta tiến tới một cuộc sống mới trong công bằng và hòa hợp chủng tộc!

Câu Chuyện Của Riêng Tôi

Mỗi người trong chúng ta ở trong Giáo Hội đều có một câu chuyện độc đáo để kể lại. Như đa số quý vị biết, tôi đến từ Boston, Massachusetts. Cộng đồng nơi tôi sống hoàn toàn là người da trắng, vì thế tôi đã chẳng có tương giao gì với những người thuộc các chủng tộc khác trong vùng tôi ở, hoặc trường học hoặc nhà thờ. Cho tới khi vào chủng viện tôi mới cảm nghiệm được tình bạn với các đồng môn người Mỹ gốc Phi hoặc gốc Á. Năm 1973, khi đã là linh mục, quyết định của tòa án liên bang buộc xóa bỏ nạn phân biệt chủng tộc trong các trường công lập ở Boston và dùng học bổng chuyên chở các học sinh để hoàn tất việc xóa nạn phân biệt chủng tộc. Tôi còn nhớ đã tham gia vào một cuộc diễn hành công cộng để phản đối việc Ủy Ban Nhà Trường Boston ngăn chặn việc thống nhất các trường học. Nhiều linh mục chánh xứ đi kèm các sinh viên da đen trên các chuyến xe buýt để hộ tống họ vào trong các vùng người da trắng sinh sống. Nhưng, cũng như trong rất nhiều thành phố nước Mỹ, sự phân kháng tiếp tục trong hình thức người da trắng bỏ trốn khỏi thành phố. Là một giáo sư trong chủng viện, tôi là thành viên của nhóm phát triển đường lối hành động của chủng viện với chương trình thực tập giáo dục trong lòng thành phố và tham gia các chương trình mùa hè tương tự như Chương trình Chúng Nhân Mùa Hè của New Orleans.

Ở Boston, tôi bắt đầu phục vụ những người dân thuộc nhiều tầng lớp khác nhau, gồm cả dân Mê Tây Cơ và Việt-nam. Nhưng mãi cho tới khi tôi đến sống ở Nam Louisiana thì tôi mới bắt đầu thật sự biết những người Mỹ gốc Phi trên một nền tảng cá nhân. Khi đó tôi mới thấu đáo hơn về những giáo xứ da đen

tách biệt. Tôi thường tự hỏi không hiểu việc tiếp tục giữ những giáo xứ tách biệt có hủy hoại việc hòa hợp các chủng tộc hay không, cho tới khi tôi khám phá ra sự quan trọng của các giáo xứ ấy trong việc thiết lập căn tính của những người Công giáo da đen, và cộng đồng, những người lãnh đạo, phụng vụ và linh đạo của họ. Chẳng bao lâu sau tôi đi đến kết luận rằng cần phải đồng thời vừa giữ để các giáo xứ bản địa mở rộng cửa đón tất cả mọi người, và vừa để những người muốn tiếp tục ở lại trong các giáo xứ da đen nguyên thủy cũng được tự do theo ý muốn.

Nay kinh nghiệm của Katrina càng làm cho tôi thấy nhu cầu đối đầu trong ý thức trách nhiệm làn sóng chủng tộc ngầm ảnh hưởng đến rất nhiều những vấn đề chúng ta phải đối đầu trong cộng đồng chúng ta. Vấn đề thiếu nhà ở, những rào cản kinh tế, những thất bại trong các trường công, hệ thống chăm sóc y tế hai bậc ở New Orleans, những thiếu sót của các lãnh đạo đạo dân sự, chính quyền và Giáo Hội tác động đến tất cả chúng ta, nhưng người nghèo lại còn bị ảnh hưởng nặng hơn.

Có vẻ như những người Mỹ gốc Phi là những người cảm thấy khó khăn nhất trong việc trở về. Tầng lớp người Mỹ gốc Phi trung lưu tự hỏi tương lai của vùng Đông New Orleans sẽ ra sao. Những người dân Nam Mỹ di cư tới vùng New Orleans để tìm việc làm trong các công trình phục hồi và tái thiết, thường chịu những thành kiến và đối xử bất công. Mặc dù cộng đồng người Việt xưa nay nằm ngoài cơ cấu thành phần lãnh đạo, họ đã tỏ lòng quyết tâm cộng đồng đáng kể không những muốn tái thiết mà còn muốn bảo vệ khu vực lân cận khỏi các độc tố nguy hiểm liên quan tới nơi đổ rác và tạo ra một cộng đồng mới mẻ và tốt đẹp hơn. Thịnh vượng những người dân ở St. Bernard và vùng Hạ Plaquemines cảm thấy mọi người tập trung chú ý vào New Orleans mà lơ là với cảnh ngộ khó khăn của họ. Trong

mỗi vùng này Giáo Hội được thách đố đóng góp phúc lợi chung.

Một cuộc tranh cãi mới đây cho thấy rõ làn sóng phân biệt chủng tộc ngầm có khả năng ảnh hưởng đến các vấn đề của con người. Ngày 15 tháng 3 vừa qua, chúng tôi đã phổ biến Kế Hoạch Mục Vụ của Tổng Giáo Phận cho bảy giáo hạt bị tàn phá nặng nề nhất bởi lũ lụt. Kế hoạch kêu gọi hoãn thời gian mở lại hai mươi bốn giáo xứ và trường học cũng như đóng cửa sáu giáo xứ. Việc đóng cửa sáu giáo xứ được thông báo căn cứ trên lời khuyến nghị trong bản báo cáo mục vụ được triển khai trong thập niên 1990, Đời Sống Công Giáo Năm 2000. Những khuyến nghị này căn cứ trên khuyến nghị mục vụ mà suy rằng sẽ được chính đốn tốt nhất khi họ nhập vào với một giáo xứ khác để chăm sóc mục vụ được cung ứng tốt đẹp hơn.

Giáo Xứ Thánh Augustin là một trong những giáo xứ như thế với một ít giáo dân ghi danh, việc giáo dục tôn giáo và chuẩn bị đón nhận các bí tích không đầy đủ, những việc mục vụ thiếu thốn, và lại còn có những khó khăn nghiêm trọng về tài chính. Nhưng chẳng mấy chốc phản kháng với quyết định này, kể cả một cuộc biểu tình tọa kháng, được đóng khung trong từ ngữ phân biệt chủng tộc bởi vì các quyết định của Giáo Hội trong quá khứ được coi như có tính kỳ thị chủng tộc một cách bất công. Vì thế cần phải tìm ra một giải pháp cho phép đề cập tới các thiếu sót mục vụ, nhưng cũng phải cho giáo dân cơ hội để chỉnh đốn những thiếu sót ấy một cách thỏa đáng và có trách nhiệm. Hy vọng của tôi là được thấy việc tri hoãn sẽ cho phép điều này xảy ra. Sự cố này khiến tôi ý thức rằng các vết thương phân biệt chủng tộc trong quá khứ chưa được hàn gắn.

Định Nghĩa Chủ Nghĩa Phân Biệt Chung Tộc

“Hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thiên Chúa đem lại bằng cách ăn ở thân hòa gắn bó với nhau.” (Eph 4:3)

Tôi luôn thấy không thoải mái khi dùng chữ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Nó có một nghĩa chứa đựng rất nhiều cảm xúc mạnh mẽ đối với nhiều người. Giáo Hội, dù vậy, không ngần ngại định nghĩa chủ nghĩa phân biệt chủng tộc vừa là một tội cả nhận phạm vừa là một tội loại xã hội bất nguồn trong niềm tin rằng có một chủng tộc ưu việt hơn một chủng tộc khác. Từ đó, nó kéo theo không chỉ thành kiến cá nhân mà cả việc sử dụng sức mạnh tôn giáo, xã hội, chính trị, kinh tế hoặc lịch sử để duy trì đặc quyền đặc lợi cho một chủng tộc. Giáo huấn của Công-Động Vatican II, được lặp lại trong cuốn Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo, đã nói rõ rằng “mọi hình thức phân biệt đối xử về xã hội và văn hóa của các quyền căn bản con người về bình diện giới tính, chủng tộc, màu da, điều kiện sống, ngôn ngữ và tôn giáo, phải bị hạn chế và tệt trừ vì không tương thích với ý muốn của Thiên Chúa.”¹

Chúng ta cần nhìn nhận rằng chủ nghĩa phân biệt chủng tộc có thể vừa mang tính chất cá thể vừa có tính cơ chế. Nó là cả thể khi được diễn đạt qua những thái độ và xác tín dẫn đến những lời nói mang tính chất phân biệt